

BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ GIAI ĐOẠN 2011-2020, NHỮNG ĐỀ XUẤT CHO GIAI ĐOẠN 2021-2030

Trịnh Thị Thủy

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
Email: thuybvh@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/02/2021
Ngày phân biên: 04/3/2021
Ngày tác giả sửa: 12/3/2021
Ngày duyệt đăng: 25/3/2021
Ngày phát hành: 30/3/2021

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/514>

Với quan điểm nhất quán, Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định: “Văn hóa các dân tộc thiểu số là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam thống nhất, đa dạng”. Trong từng giai đoạn phát triển của đất nước, Đảng và Nhà nước luôn có những chủ trương, chính sách phù hợp, nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số. Sự nhất quán trong nhận thức và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đã góp phần quan trọng trong phát triển đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội của đồng bào các dân tộc thiểu số. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong giai đoạn 2011 – 2020, công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số cũng đang đặt ra một số vấn đề cần được quan tâm và giải quyết kịp thời trong giai đoạn 2021-2030.

Từ khóa: Chính sách của Đảng và Nhà nước; Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa; Vùng dân tộc thiểu số và miền núi; Văn hóa các dân tộc thiểu số.

1. Đặt vấn đề

Suốt quá trình lãnh đạo, điều hành đất nước, công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số (DTTS) luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, chỉ đạo. Với quan điểm nhất quán, Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định “Văn hóa các DTTS là một bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam thống nhất, đa dạng”. Các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ban hành và thực hiện trong thời gian qua đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời tạo điều kiện để các DTTS phát triển kinh tế - xã hội. Nhờ đó mà những năm qua, vùng DTTS và miền núi ở nước ta đã có nhiều chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt: Kinh tế - xã hội phát triển, trình độ học vấn và dân trí được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần được cải thiện, giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy, trật tự an ninh xã hội được đảm bảo, bình đẳng và đại đoàn kết dân tộc được thực hiện...; góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của đất nước.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS đã được các học giả quan tâm nghiên cứu từ lâu, đặc biệt là sau khi Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII được ban hành, hàng loạt các công trình nghiên cứu đã được công bố. Tiêu biểu trong số đó có các công

trình nghiên cứu như: “Tính hợp lý giữa cái còn và cái mất của một di sản” (Thông, 2003); “Văn hóa truyền thống Tây Nguyên, tiềm năng, thực trạng và một số vấn đề đặt ra trong công tác bảo tồn và phát huy” (Thịnh, 2008), tác giả Ngô Đức Thịnh đã khái quát tiềm năng văn hóa truyền thống của các DTTS ở Tây Nguyên, đồng thời đánh giá thực trạng công tác bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc. Tác giả đã chỉ ra những vấn đề cần quan tâm trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS ở Tây Nguyên. Bài viết “Bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số nhằm khẳng định và tôn vinh sự thống nhất trong đa dạng văn hóa của Việt Nam” (Bàii, 2019), Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu số” cũng đã đánh giá những thành tựu trong công tác bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS, đồng thời, đề xuất các giải pháp nhằm bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS, khẳng định bản sắc văn hóa và sự thống nhất trong đa dạng của văn hóa Việt Nam. Công trình “Bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số rất ít người thực trạng và một số vấn đề đặt ra” (Thanh, 2019), thuộc kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia về “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào các DTTS”, cũng chỉ ra một số thách thức trong bảo tồn văn hóa các DTTS rất ít người trên các phương diện kinh tế, xã hội, ngôn

ngữ, văn hóa và phát triển dân số. Đặc biệt, hiện tượng mai một và mất dần bản sắc văn hóa ở các DTTS rất ít người đang ngày càng diễn ra ở nhiều phương diện của đời sống tộc người. Bài viết “Bảo tồn di sản văn hóa truyền thống của các dân tộc rất ít người trong bối cảnh phát triển và hội nhập” (Hoa, 2019), nêu bật giá trị văn hóa truyền thống của một số dân tộc rất ít người ở miền núi phía Bắc. Qua phân tích các giá trị văn hóa truyền thống, tác giả đã đưa ra các giải pháp thiết thực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tốt đẹp đó.

Bên cạnh công trình nghiên cứu về văn hóa của từng khu vực, cũng có các công trình nghiên cứu về văn hóa truyền thống của từng dân tộc cụ thể, tiêu biểu như: Bài viết “Người Bô Y gìn giữ bản sắc văn hóa” (Phong, 2015), phân tích những thành tựu trong công tác bảo tồn văn hóa truyền thống của người Bô Y, đồng thời gợi ý một số giải pháp nhằm tiếp tục bảo tồn và phát huy hiệu quả văn hóa truyền thống của người Bô Y hiện nay. Trong bài viết “Gian nan tìm lại nguồn cội của tộc người Ô Đu” (Vũ, 2016) đã phân tích những vấn đề đặt ra đối với người Ô Đu hiện nay, trong đó nhấn mạnh những khó khăn trong việc duy trì những giá trị văn hóa, đặc biệt là ngôn ngữ của tộc người này.

Trong giai đoạn hội nhập, giao thoa văn hóa hiện nay, vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS càng được quan tâm đặc biệt. Nhiều hội thảo khoa học được tổ chức với sự tham gia của chuyên gia nghiên cứu và các nhà quản lý văn hóa nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các DTTS trong giai đoạn hiện nay. Tiêu biểu như: Hội thảo “Bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa dân gian của các DTTS ở Việt Nam” tại Làng văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam, hội thảo “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam trong thời kỳ đổi mới”, 2019; Hội thảo khoa học “Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội”, Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia tổ chức năm 2020...

Nhìn chung, các nghiên cứu đều đánh giá những thành tựu trong công tác bảo tồn, phát huy văn hóa các DTTS trong thời gian qua. Đồng thời, chỉ ra những vấn đề bất cập, hạn chế trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS. Tuy nhiên, các công trình chưa đề cập đến những định hướng trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các DTTS trong bối cảnh hiện nay, đặc biệt là trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030. Vì vậy, nghiên cứu về “Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số giai đoạn 2011 – 2020, những đề xuất cho giai đoạn 2021 – 2030” là rất cần thiết, nhằm đánh giá những thành tựu, hạn chế, bất cập của công tác bảo tồn, trên cơ sở đó đề xuất, định hướng cho công tác này trong giai đoạn 2021 – 2030, góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn

và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các DTTS trong thời gian tới.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp nghiên cứu tổng hợp tài liệu thứ cấp với một khối lượng tài liệu khá phong phú, bao gồm các công trình nghiên cứu, hệ thống văn bản chính sách, các báo cáo về phát triển kinh tế xã hội, văn hóa xã hội, trong đó có việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS và việc thực thi các chính sách bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống ở các địa phương trong cả nước. Kết hợp với đó là phương pháp điền dã dân tộc và phương pháp chuyên gia thông qua các hội nghị, hội thảo.

4. Nội dung nghiên cứu

4.1. Thực trạng công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số giai đoạn 2011 - 2020

4.1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong triển khai thực hiện chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Trong từng giai đoạn phát triển của đất nước, Đảng và Nhà nước luôn có những chủ trương, chính sách phù hợp, kịp thời nhằm ưu tiên, phát triển toàn diện đối với vùng đồng bào DTTS và miền núi. Từ những chủ trương đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cụ thể hóa và triển khai ban hành các văn bản mang tính pháp quy, các thông tư, đề án, dự án và ký kết các chương trình phối hợp với các ban, bộ, ngành Trung ương để thực hiện có hiệu quả công tác văn hóa vùng đồng bào DTTS nói chung, công tác bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống nói riêng.

Ngày 27/7/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1270/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các DTTS Việt Nam đến năm 2020”, trên cơ sở đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành và trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, đồng thời lồng ghép dự án về văn hóa các DTTS, nhiều giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các DTTS đã được bảo tồn, phát huy. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 về phê duyệt Chương trình mục tiêu Phát triển văn hóa giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/5/2017 phê duyệt Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn”.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL, ngày 10/10/2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP của Chính phủ về công tác dân tộc; Triển khai các dự án thành phần của Đề án Bảo tồn và phát triển văn hóa các

DTTS Việt Nam đến năm 2020; Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 13/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; xây dựng Kế hoạch triển khai chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc (Quyết định số 1395/QĐ-BVHTTDL ngày 09/5/2014); Phê duyệt Đề án tổ chức định kỳ “Ngày hội giao lưu văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào các DTTS” theo khu vực và toàn quốc giai đoạn 2013 - 2020; Đề án “Đưa các chương trình văn hóa nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo, vùng DTTS”; tổ chức tổng kết, đánh giá và phê duyệt 02 đề án giai đoạn 2021 - 2030; Đề án “Bảo tồn phát huy trang phục truyền thống các DTTS Việt Nam trong giai đoạn hiện nay”...

Cùng với đó, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 với 19 nhiệm vụ trọng tâm.

4.1.2. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số

Để bảo tồn và phát triển văn hóa các DTTS, hàng năm, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4) đồng bộ từ Trung ương đến địa phương; khảo sát và mở các lớp truyền dạy văn hóa truyền thống phi vật thể, các nghề thủ công truyền thống của DTTS rất ít người do chính các nghệ nhân - chủ thể nắm giữ kho tàng văn hóa phi vật thể trực tiếp tham gia truyền dạy cho thế hệ trẻ các dân tộc: Bô Y, Pu Péo, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Mảng, Công, Lô Lô, Chứt, Si La... Qua đó, giáo dục truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức trách nhiệm, niềm tự hào về văn hóa các dân tộc, góp phần củng cố, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn vinh bản sắc văn hóa các dân tộc.

Thông qua việc định kỳ tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Tây Bắc, Đông Bắc, miền Trung, Tây Nguyên; Giao lưu văn hóa đối với từng dân tộc như tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Hoa, Thái, Chăm, Khmer, Mông, Mường, Dao...; giao lưu Liên hoan nghệ thuật Hát then, Đàn tính các dân tộc Tày, Nùng, Thái; giao lưu văn hóa nghệ thuật tuyến biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia... đã tăng cường củng cố khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, các địa phương trong cả nước. Đồng thời, tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc giữ gìn và phát huy bản sắc, giá trị di sản văn hóa và truyền thống tốt đẹp của

các dân tộc, góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng.

Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa trước đây, sau này là Chương trình mục tiêu phát triển văn hoá đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện hiệu quả, góp phần quan trọng nâng cao đời sống văn hoá tinh thần, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá các dân tộc, đặc biệt là các vùng khó khăn, vùng đồng bào DTTS. Đến nay đã có hơn 80 lễ hội truyền thống tiêu biểu của các DTTS được Bộ hỗ trợ các địa phương tổ chức phục dựng, bảo tồn và phát triển đúng mục đích, phù hợp với từng dân tộc; hơn 30 làng, bản, buôn truyền thống của 25 dân tộc thuộc các tỉnh đại diện cho vùng, miền trên cả nước được hỗ trợ đầu tư bảo tồn gắn phát triển du lịch khai thác tiềm năng từ văn hoá truyền thống tiêu biểu của dân tộc, từ đó nhân rộng, phát triển để xây dựng các làng văn hoá - du lịch, điểm văn hoá du lịch, tạo đà chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh tốc độ xóa đói, giảm nghèo cho đồng bào ở địa bàn vùng DTTS.

Bên cạnh đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch còn định kỳ tổ chức gặp mặt nghệ nhân và những người có công trong công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống các DTTS. Công trình kiến trúc truyền thống và lễ hội truyền thống của các dân tộc thường xuyên được phục dựng, tái hiện tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, góp phần bảo tồn di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của đồng bào các dân tộc.

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của các DTTS được cụ thể hóa bằng những hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ như tập huấn về công tác kiểm kê, bảo tồn văn hóa phi vật thể của các địa phương nơi có đồng bào sinh sống; đồng thời, hướng dẫn các địa phương xây dựng hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đến nay, đã có hơn 150 di sản văn hóa phi vật thể của các DTTS được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (trên tổng số gần 300 di sản văn hóa phi vật thể của cả nước). Các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh vùng DTTS cũng được quan tâm lập hồ sơ khoa học và xếp hạng cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt.

Triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ xây dựng và phát triển mô hình bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp gắn với xây dựng nông thôn mới tại các tỉnh: Lâm Đồng, Bình Phước, Nghệ an, Điện Biên, Lai Châu, Phú Thọ, Lào Cai, Hà Giang. Thông qua đó đã kích lệ được phong trào văn hóa văn nghệ, hoạt động bảo tồn văn hóa truyền thống có sức lan tỏa và bước đầu đã có hiệu quả trong việc khai thác, xây dựng thành sản phẩm phục vụ phát triển du lịch tại các địa phương.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện được hơn 400 dự án sưu tầm, bảo tồn, phát huy di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam; Xây dựng Ngân hàng dữ liệu lưu giữ sản phẩm của toàn bộ chương trình “Sưu tầm, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc Việt Nam” do các địa phương triển khai với tổng số hơn 850 dự án... Các địa phương cũng đã chủ động, tích cực ban hành nhiều chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn, như: Đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các DTTS; Đề án Tổ chức định kỳ ngày hội các dân tộc; Đề án Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Đề án Kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các DTTS; Quy hoạch phát triển văn hóa, thể dục thể thao; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch; Quy hoạch phát triển các khu du lịch, điểm du lịch; Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; Đề án Bảo tồn, phát triển các loại hình nghệ thuật truyền thống đặc sắc...

Như vậy có thể thấy, thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc, các cấp, ngành đã quan tâm và ban hành nhiều chính sách nhằm ưu tiên phát triển văn hóa, thể thao và du lịch vùng đồng bào DTTS. Nhờ vậy, trong những năm qua, vùng DTTS nước ta đã có nhiều chuyển biến và đổi mới rõ nét về cơ sở hạ tầng kinh tế kỹ thuật và văn hoá xã hội, trình độ học vấn và dân trí, đời sống vật chất và tinh thần, trật tự an ninh xã hội, bình đẳng và đại đoàn kết dân tộc... Sự nhất quán trong nhận thức và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu, phát triển đời sống văn hóa trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

Sự đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước thông qua các Chương trình mục tiêu quốc gia đã đạt được những kết quả quan trọng. Ngành văn hoá ở các cấp đã thực hiện nhiều chương trình công tác, bám sát yêu cầu của nhiệm vụ chính trị nhằm xây dựng phát triển đời sống văn hoá, từng bước cải thiện, nâng cao mức hưởng thụ về văn hoá, nghệ thuật; tăng cường đầu tư để bảo tồn, phát huy, phát triển những giá trị văn hoá truyền thống của đồng bào các dân tộc. Việc tăng cường kết hợp, lồng ghép các dự án văn hóa với các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển văn hóa, thể thao, du lịch các DTTS trong những năm qua đã góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc trong thời kỳ mới, tạo động lực phát triển văn hóa gắn với du lịch, xóa đói, giảm nghèo, xây dựng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh, tiên bộ, đẩy lùi tập tục lạc hậu và tệ nạn xã hội vùng DTTS.

4.1.3. Những khó khăn, bất cập

Việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS mặc dù đã đạt được rất nhiều kết quả nhưng trên thực tế công tác này vẫn còn những khó khăn, bất cập. Điều kiện kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí không đồng đều nên việc huy động nguồn lực vật chất của chính quyền địa phương vùng này và của chính bản thân đồng bào trong việc duy trì, bảo vệ những giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể là rất khó khăn. Bên cạnh đó, sự quan tâm của các cấp, các ngành trong công tác văn hóa, thể thao, du lịch nói chung, bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống và phát triển văn hóa các DTTS nói riêng có lúc, có nơi chưa sâu sát, triển khai chưa đồng bộ. Một số ngành, địa phương chưa nhận thức đúng và đủ về tầm quan trọng của công tác bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, nhất là bản sắc văn hóa các dân tộc; Công tác tuyên truyền, vận động đồng bào chưa thường xuyên và sâu rộng.

Một số chương trình, đề án về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc được phê duyệt, nhưng không có kinh phí riêng nên triển khai khó khăn, phải lồng ghép vào ngân sách sự nghiệp hàng năm của đơn vị hoặc đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa dân tộc trên địa bàn vùng DTTS gần như không có. Lại còn thiếu các văn bản hướng dẫn, áp dụng để triển khai áp dụng mức kinh phí hỗ trợ trong các nhiệm vụ về bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nguồn ngân sách Nhà nước cho hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch vùng DTTS rất hạn hẹp. Đội ngũ cán bộ quản lý và làm công tác văn hoá lại thiếu, yếu nhất là đội ngũ cán bộ trẻ, có năng lực. Người có uy tín và các nghệ nhân người DTTS thì ngày càng ít dần. Chế độ chính sách đối với người làm công tác văn hóa, thể thao và du lịch ở cơ sở còn chưa được quan tâm đúng mức.

Khảo sát thực tế vùng đồng bào DTTS cho thấy, việc bảo tồn, phát triển giá trị văn hóa, thể thao, du lịch chưa thực sự được coi trọng và đầu tư thỏa đáng, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra. Nhiều chính sách được thực hiện thông qua những dự án, đề án còn tách rời, biệt lập giữa văn hóa và phát triển kinh tế và giữa các ngành với nhau. Hệ thống các thiết chế và cơ sở vật chất về văn hóa, thể thao, du lịch ở vùng DTTS nhìn chung vẫn ở tình trạng xuống cấp, chắp vá do thiếu tính đồng bộ và hiệu quả sử dụng còn thấp. Vai trò chủ thể của người dân, của cộng đồng trong việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS tuy được đề cao nhưng còn thiếu các chính sách đãi ngộ thỏa đáng.

Hơn thế, một số địa phương còn chưa quan tâm nhiều đến công tác nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng các giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống; chưa có chính sách cụ thể để hỗ trợ các nghệ nhân dân gian, người có công trong việc lưu giữ, truyền dạy, bảo tồn những giá trị văn hóa, thể thao truyền thống của đồng bào các DTTS. Bản thân kinh phí dành cho

công tác văn hóa, thể thao, du lịch nhìn chung còn thấp. Đặc biệt, một số tỉnh miền núi do nguồn thu ngân sách hạn hẹp nên việc bố trí nguồn lực để phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao trên địa bàn hết sức khó khăn, chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra đối với công tác bảo tồn, phát triển văn hóa, thể thao, du lịch vùng DTTS và miền núi.

4.2. Những đề xuất đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số, giai đoạn 2021-2030

Kết quả nghiên cứu trên cho thấy, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các DTTS là một vấn đề cần thiết và cấp bách, đặc biệt trong giai đoạn đổi mới và xu thế hội nhập quốc tế đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ. Đề công tác này đạt được hiệu quả mong muốn trong giai đoạn 2021 – 2030, cần chú trọng 06 vấn đề sau:

Một là, tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân về công tác bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số trên cả nước. Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung, mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam của Nghị quyết số 33-NQ/TW, Kết luận số 76-KL/TW.

Hai là, tập trung tham mưu các giải pháp và nguồn lực cần thiết để thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Nghị quyết số 12/ NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội.

Ba là, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, tham mưu về công tác dân tộc trong việc triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách, các chương trình, đề án, dự án về phát triển văn hóa, thể thao, du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các chế độ chính sách, các cơ chế đầu tư, các định mức hỗ trợ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 cần được các ngành quan tâm, phối hợp với ngành văn hóa, thể thao và du lịch để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tiến trình phát triển chung của đất nước.

Bốn là, hỗ trợ nâng cao mức hưởng thụ văn hóa cho đồng bào các dân tộc thiểu số thông qua việc xây dựng, tổ chức phong trào văn hóa, văn nghệ. Khuyến khích đưa các chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng dân tộc thiểu số.

Năm là, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cấp xã, thôn, bản để người dân có điều kiện nhiều hơn đến tham gia sáng tạo và hưởng thụ các giá trị văn hóa, thể thao; Có cơ chế chính sách đặc thù cho các nghệ nhân dân tộc thiểu số trong việc bảo tồn

và truyền dạy văn hóa phi vật thể tại cộng đồng các dân tộc.

Sáu là, nghiên cứu ban hành các chính sách cụ thể, thống nhất giữa các địa phương đối với nhà đầu tư cũng như cộng đồng dân cư trong việc quản lý, phát triển các loại hình du lịch tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số nhằm tạo điều kiện cho đồng bào được chia sẻ lợi ích, hưởng lợi từ các hoạt động kinh tế, du lịch.

5. Thảo luận

Trong thời gian qua, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS đã được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, triển khai thực hiện. Thực tiễn cho thấy công tác bảo tồn văn hóa truyền thống các DTTS đã đạt được những thành tựu quan trọng, nhiều giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS đã được bảo tồn và phát huy trong thực tiễn. Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các DTTS được nâng lên, đồng bào được tiếp cận với nhiều dịch vụ văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đó, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS đang đặt ra nhiều vấn đề cần quan tâm:

- Gắn công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các DTTS với phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát huy vai trò của chủ thể sáng tạo ra văn hóa trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các DTTS, đặc biệt là già làng, trưởng bản, người có uy tín trong cộng đồng.

- Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phải gắn với các hoạt động thực tiễn của cộng đồng, của gia đình và từng cá nhân.

- Xây dựng các mô hình bảo tồn văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch cộng đồng,...

6. Kết luận

Trong thời gian qua, công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong vùng DTTS đã được Đảng và Nhà nước ta coi trọng. Nhiều chủ trương, chính sách đã được ban hành và triển khai thực hiện. Các hoạt động bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống được tổ chức, nhiều giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy. Tuy nhiên, thực tế công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các DTTS vẫn còn nhiều bất cập, nhiều giá trị văn hóa truyền thống trong đồng bào DTTS vẫn chưa được bảo tồn và phát huy, nhiều giá trị văn hóa truyền thống bị biến đổi theo chiều hướng tiêu cực, rất nhiều giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS đã bị mai một, đặc biệt là ngôn ngữ, chữ viết của các DTTS rất ít người... Trước thực trạng đó, cần phải có những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các DTTS trong giai đoạn 2021 – 2030.

Tài liệu tham khảo

- Bài, Đ. V. (2019). Bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số nhằm khẳng định và tôn vinh sự thống nhất trong đa dạng văn hóa của Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Bảo tồn và Phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào dân tộc thiểu số.”
- Chính phủ. (2020). *Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*. Nghị quyết số 12/NQ-CP, ngày 15/02/2020.
- Hoa, Đ. T. (2019). Bảo tồn di sản văn hóa truyền thống của các dân tộc rất ít người trong bối cảnh phát triển và hội nhập. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*.
- Phong, V. (2015). Người Bô Y gìn giữ bản sắc văn hóa. *Tạp chí Dân vận*.
- Quốc hội. (2019). *Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030*. Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019.
- Thanh, N. N. (2019). Bảo tồn văn hóa các dân tộc thiểu số rất ít người thực trạng và một số vấn đề đặt ra. *Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc gia về “Bảo tồn và Phát huy giá trị văn hóa trong đồng bào các dân tộc thiểu số*.
- Thịnh, N. Đ. (2008). Văn hóa truyền thống Tây Nguyên, tiềm năng, thực trạng và một số vấn đề đặt ra trong công tác bảo tồn và phát huy. *Tạp chí Khoa học Xã hội miền Trung - Tây Nguyên*.
- Thông, N. H. (2003). Tính hợp lý giữa cái còn và cái mất của một di sản. *Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật*, (số 6).
- Thủ tướng Chính phủ. (2011). *Phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các DTTS Việt Nam đến năm 2020*. Quyết định số 1270/QĐ-TTg, ngày 27/7/2011.
- Thủ tướng Chính phủ. (2017a). *Phê duyệt Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS, biên giới, hải đảo, vùng*. Quyết định số 586/QĐ-TTg, ngày 03/5/2017.
- Thủ tướng Chính phủ. (2017b). *Phê duyệt Chương trình mục tiêu Phát triển văn hóa giai đoạn 2016 - 2020*. Quyết định số 936/QĐ-TTg, ngày 30/6/2017.
- Vũ, B. (2016). Gian nan tìm lại nguồn cội của tộc người Ở Đu. *Báo Đại Đoàn kết*.

PRESERVE AND PROMOTE THE CULTURAL VALUES OF ETHNIC MINORITIES IN THE PERIOD 2011-2020, RECOMMENDATIONS FOR THE PERIOD 2021-2030

Trinh Thi Thuy

Ministry of Culture, Sports and Tourism
Email: thuybv@gmail.com

Received: 27/02/2021
Reviewed: 04/3/2021
Revised: 12/3/2021
Accepted: 25/3/2021
Released: 30/3/2021

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/514>

Abstract

With a consistent viewpoint, the Party and State have affirmed: the culture of ethnic minorities is an important part of the unified and diverse Vietnamese culture. In each stage of development, the Party and State always have appropriate guidelines and policies to preserve and promote the traditional cultural values of ethnic minorities. Consistency in awareness and implementation of the policies of the Party and State in the conservation and promotion of traditional cultural values have made an important contribution to the development of economy, culture, unity of ethnic minorities. In addition to the achieved results, in the period 2011-2020, the preservation and promotion of traditional cultural values of ethnic minorities have also presented a number of issues that need to be timely addressed and resolved in the period 2021-2030.

Keywords

Party and State policies; Preserve and promote cultural values; Ethnic minorities and mountainous areas; Ethnic cultures.